

Số: **58** /2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 04 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 3542025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Huỳnh Nam K, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ H, phường T, quận S S, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ Dân phố thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Huỳnh Nam K và bà Nguyễn Thị Kim V kết hôn với nhau vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 44 ngày 20/3/2023*). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, xung đột, không có sự quan tâm chia sẻ lẫn nhau, cuộc sống vô cùng bế tắc, cả hai đã ly thân và sống riêng biệt độc lập không ai còn quan tâm đến ai. Nay ông K và bà V xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông K và bà V đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Nam K và bà Nguyễn Thị Kim V là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông K và bà V xác định có 01 con chung tên Huỳnh Hoàng T, sinh ngày 05/6/2023. Thuận tình ly hôn ông K và bà V thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Bà NguyễnThị Kim V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Hoàng T, sinh ngày 05/6/2023. Ông Huỳnh Nam K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2025.

Ông K và bà V tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung*: Ông K và bà V xác định không có.

[4] *Về nợ chung*: Ông K và bà V xác định không có.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Huỳnh Nam K và bà Nguyễn Thị Kim V mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 27 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Nam K và bà Nguyễn Thị Kim V. (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 44 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/3/2023 không còn giá trị pháp lý*)

- *Về con chung*: Bà NguyễnThị Kim V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Hoàng T, sinh ngày 05/6/2023. Ông Huỳnh Nam K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2025.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Huỳnh Nam K và bà NguyễnThị Kim V1 mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Huỳnh Nam K và bà NguyễnThị Kim V1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007857 ngày 21/3/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Quang;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Vũ**